

Số: /BC-STP

An Giang, ngày tháng 02 năm 2026

## BÁO CÁO

### Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1590/SNNMT-VPĐP ngày 23/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc đề nghị thẩm định hồ sơ dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030, Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

#### I. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

Điểm a, khoản 3 Điều 3 Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 quy định:

##### **“Điều 3. Tổ chức thực hiện**

##### **3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố:**

a) Căn cứ hướng dẫn của các bộ, cơ quan trung ương liên quan đối với các nội dung tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể hóa việc áp dụng các nội dung tiêu chí phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bảo đảm mức yêu cầu không thấp hơn mức chuẩn và hướng dẫn của các bộ, cơ quan trung ương;”.

Khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

##### **“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:**

**“Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

##### **2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:**

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;”.

Căn cứ quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030 là **cần thiết và đúng thẩm quyền**.

#### II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, bổ sung phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định.

### III. DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

a) Căn cứ ban hành dự thảo Quyết định, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh như sau:

*“Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 của Quốc hội phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số ...../TTr-SNNMT ngày ..... tháng ..... năm 2026;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030.”*

b) Điều 2 dự thảo quy định:

**“Điều 2: Giải thích từ ngữ**

*Trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030 ban hành kèm theo Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:*

*1. Xã nhóm 1 là xã liền kề đô thị hiện hữu và có định hướng phát triển thành đô thị hoặc xã có tỷ trọng ngành nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế dưới 10%, hoặc xã được định hướng là đô thị mới.*

*2. Xã nhóm 2 là xã không thuộc khoản 1 và khoản 3 Điều này.*

*3. Xã nhóm 3 là xã khu vực II và xã khu vực III thuộc địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được cấp có thẩm quyền phân định theo quy định.*

*(Đính kèm Phụ lục 2 về phân nhóm xã trên địa bàn tỉnh An Giang)”*

Điều 2 Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg đã giải thích cụ thể nội dung này, do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát sự cần thiết quy định nội dung này tại dự thảo Quyết định, trường hợp cần thiết có thể viện dẫn quy định tại Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg.

Nội dung phân nhóm xã trên địa bàn tỉnh do cơ quan chuyên môn chịu trách nhiệm xác định.

c) Khoản 1 Điều 3 dự thảo quy định:

**“Điều 3: Tổ chức thực hiện**

*1. Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh phụ trách tiêu chí, chỉ tiêu căn cứ vào hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương có văn bản hướng dẫn quy định tiêu*

*chuẩn đánh giá chi tiết đối với từng nhóm xã, hồ sơ minh chứng đối với các tiêu chí, chỉ tiêu ngành phụ trách đảm bảo thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế. Thẩm định, đánh giá, các tiêu chí, chỉ tiêu được giao phụ trách, thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh (thông qua Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững).”*

- Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu điều chỉnh bố cục khoản 1 thành các điểm theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt. Đồng thời, rà soát việc sử dụng cụm từ “*có văn bản hướng dẫn*” hay “*hướng dẫn*” cho thống nhất.

- Đề nghị không in nghiêng nội dung trong dấu ngoặc đơn tại dự thảo.

d) Điểm b khoản 2 Điều 3 dự thảo quy định:

*“b) Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân các xã nghiên cứu, rà soát, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung bộ tiêu chí nêu trên, phù hợp với điều kiện thực tế.”*

Đề nghị rà soát, điều chỉnh “*bộ tiêu chí nêu trên*” cho phù hợp.

đ) Điều 4, đề nghị điều chỉnh tên thành “**Điều khoản thi hành**”. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát thay thế Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025.

e) Về thể thức, kỹ thuật trình bày, đề nghị điều chỉnh dấu hai chấm thành dấu chấm sau số thứ tự của điều, ví dụ: “**Điều 1:**” thành “**Điều 1.**”, in đậm tên điều trong toàn bộ nội dung dự thảo.

g) Đề nghị bỏ từ “**TỈNH**” tại thẩm quyền ký ban hành dự thảo Quyết định.

h) Đề nghị bổ sung “*Cục Kiểm tra và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;*”, “*Trung tâm Công báo - Tin học;*” vào nơi nhận của dự thảo Quyết định.

i) Phụ lục I, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, thuyết minh thêm đối với các tiêu chí giao Bộ chuyên ngành hướng dẫn, Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể việc áp dụng đối với từng nhóm xã, địa phương đã căn cứ vào hướng dẫn chuyên ngành để thực hiện hay chưa. Vì một số tiêu chí còn chung chung, chưa cụ thể, nên chưa có cơ sở để đánh giá các tiêu chí **không thấp hơn mức chuẩn và hướng dẫn của các bộ, cơ quan trung ương**. Ví dụ:

Phụ lục I kèm theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg quy định:

2.1. Hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo kết nối và được bảo trì hằng năm; tỷ lệ đường xã đạt chuẩn theo quy hoạch đạt 100%, tỷ lệ km đường xã	Đạt	Đường xã đạt tiêu chuẩn đường đô thị, phù hợp với tốc độ đô thị hoá; đường	Đường xã đảm bảo kết cấu hạ tầng kỹ thuật, có các hạng mục cần thiết theo	Đáp ứng chỉ tiêu chung
--	-----	--	---	------------------------

được trồng cây xanh dọc tuyến đường đạt $\geq 50\%$ ; đường thôn, ngõ, xóm được cứng hóa		thôn, ngõ, xóm được cứng hóa đạt tỷ lệ 100%	quy định; đường thôn, ngõ, xóm được cứng hóa đạt tỷ lệ $\geq 90\%$	
		Bộ Xây dựng hướng dẫn; UBND cấp tỉnh quy định cụ thể việc áp dụng đối với từng nhóm xã		

Tuy nhiên, dự thảo Phụ lục quy định:

2.1. Hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo kết nối và được bảo trì hằng năm; tỷ lệ đường xã đạt chuẩn theo quy hoạch đạt 100%, tỷ lệ km đường xã được trồng cây xanh dọc tuyến đường đạt $\geq 50\%$ ; đường thôn, ngõ, xóm được cứng hóa	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Sở Xây dựng
---	-----	-----	-----	-----	-------------

k) Phụ lục II, đề nghị không viết tắt tại nội dung Phụ lục, đồng thời, rà soát tính phù hợp của việc phân nhóm xã dựa trên Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 10/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ***triển khai lập nhiệm vụ, quy hoạch chung đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2025 - 2026.***

#### **IV. BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO**

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo theo mẫu số 12 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP:

1. Đối với nội dung văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, đề nghị trình bày văn bản là căn cứ để ban hành dự thảo, không trình bày biểu mẫu theo quy định tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

2. Nội dung thuyết minh, đề nghị thuyết minh cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn để dự thảo nội dung Quyết định.

#### **V. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC SOẠN THẢO VĂN BẢN**

1. Ngày 30/01/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 420/QĐ-UBND ban hành danh mục Quyết định quy định chi tiết và nội dung giao quy định tại Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030; Thông tư số 02/2021/TT-BYT quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh. Theo đó, Quyết định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2026 – 2030 được xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã lấy ý kiến góp ý của cơ quan, đơn vị

có liên quan tại Công văn số 1102/SNNMT-VPĐP ngày 03/02/2026 về việc lấy ý kiến hồ sơ dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030. Cơ quan soạn thảo đã tổng hợp ý kiến góp ý của cơ quan, đơn vị có liên quan tại Bản tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý.

## **VI. KẾT LUẬN**

Dự thảo Quyết định đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trong trường hợp cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh dự thảo theo các ý kiến tại Mục II, III, IV của Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Công thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDTHPL, httram.

**GIÁM ĐỐC**

**Trịnh Tuấn Ngọc**